

Số: 42 /2010/QĐ-SGDHCM

TP. Hồ Chí Minh, ngày 30 tháng 12 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế bán đấu giá bán lần hai của Công ty TNHH MTV
Đầu tư & Xây dựng Trường Thịnh**

**TỔNG GIÁM ĐỐC SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam khoá XI, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 29/11/2005;
- Căn cứ Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26/06/2007 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Căn cứ Thông tư 146/2007/TT-BTC ngày 06/12/2007 Hướng dẫn thực hiện một số vấn đề về tài chính khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần theo quy định tại Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26/06/2007 của Chính phủ;
- Căn cứ Quyết định số 521/QĐ-UBCK ngày 13/08/2008 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc ban hành Quy chế mẫu về bán đấu giá cổ phần tại Sở Giao dịch Chứng khoán và Trung tâm Giao dịch Chứng khoán;
- Căn cứ Quyết định số 149/QĐ-TLĐ ngày 22/01/2009 của Đoàn Chủ tịch Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam về việc chuyển Công ty TNHH một thành viên Đầu tư & Xây dựng Trường Thịnh thuộc LĐLĐ TP.Hồ Chí Minh thành công ty cổ phần;
- Căn cứ Quyết định số 150/QĐ-TLĐ ngày 22/01/2009 của Đoàn Chủ tịch Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam về việc thành lập Ban chỉ đạo cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Đầu tư & Xây dựng Trường Thịnh;
- Căn cứ Quyết định số 05/QĐ-LĐLĐ ngày 18/02/2009 của Ban thường vụ LĐLĐ Thành phố Hồ Chí Minh về việc thành lập Tổ giúp việc cổ phần hóa Công ty TNHH một thành viên Đầu tư & Xây dựng Trường Thịnh;
- Căn cứ Quyết định số 1251/QĐ-TLĐ ngày 14/9/2010 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn LĐVN về việc phê duyệt giá trị doanh nghiệp để cổ phần hóa;
- Căn cứ Quyết định số 1396/QĐ-TLĐ ngày 12/10/2010 của Đoàn chủ tịch Tổng Liên đoàn LĐVN về việc phê duyệt phương án cổ phần hóa và chuyển công ty TNHH một thành viên Đầu tư & Xây dựng Trường Thịnh thành công ty cổ phần;
- Căn cứ Quyết định số 43/QĐ-LĐLĐ ngày 23/12/2010 của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động TP Hồ Chí Minh về việc điều chỉnh giá bán khởi điểm;

Theo đề nghị của Phòng Đấu giá thuộc Sở giao dịch chứng khoán Thành Phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này “**Quy chế đấu giá bán cổ phần bán lần hai của Công ty TNHH một thành viên Đầu tư & Xây dựng Trường Thịnh**”.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Thành viên Ban đấu giá, các cá nhân, tổ chức tham gia đấu giá bán cổ phần bán lần hai của Công ty TNHH một thành viên Đầu tư & Xây dựng Trường Thịnh và các tổ chức, cá nhân có liên quan khác chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận

- Như trên;
- Các đại lý;
- Lưu CNTT;
- Lưu TCKT;
- Lưu PĐG,HC.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Thái Đắc Liệt

QUY CHẾ
BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN BÁN LẦN HAI CỦA CÔNG TY TNHH MTV
ĐẦU TƯ VÀ XÂY DỰNG TRƯỜNG THỊNH
(Ban hành kèm theo Quyết định 42/2010/QĐ-SGDHCM ngày 30/12/2010)

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này áp dụng đối với việc tổ chức bán đấu giá cổ phần bán lần hai của Công ty TNHH một thành viên Đầu tư & Xây dựng Trường Thịnh được thực hiện tại Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

Điều 2: Giải thích từ ngữ

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

2.1. *Bán đấu giá cổ phần* là việc bán cổ phần của Công ty TNHH một thành viên Đầu tư & Xây dựng Trường Thịnh công khai cho các nhà đầu tư có sự cạnh tranh về giá;

2.2. *Nhà đầu tư* là tổ chức kinh tế và cá nhân trong, ngoài nước theo quy định tại Điều 6 Nghị định 109/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;

2.3. *Cơ quan quyết định cổ phần hoá* là Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam;

2.4. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp;

2.5. *Bước khối lượng* là khoảng cách giữa các khối lượng đặt mua liên tiếp;

2.6. *Giá đấu* là các mức giá đặt mua cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự đấu giá;

2.7. *Mệnh giá một cổ phần đưa ra đấu giá*: 10.000 đồng;

2.8. *Giá khởi điểm* là mức giá ban đầu của một cổ phần được chào bán ra bên ngoài do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quyết định.

2.9. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của nhà đầu tư ứng trước để đảm bảo quyền tham gia đấu giá;

2.10. *Tổ chức bán đấu giá* là Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM;

2.11. *Ban tổ chức đấu giá* là tổ chức do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM thành lập để thực hiện việc bán đấu giá cổ phần và các công việc liên quan theo chế độ quy định;

2.12. *Đại lý đấu giá* là các công ty chứng khoán tham gia vào việc tổ chức đấu giá trên cơ sở hợp đồng đại lý với Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

2.13. *Hội đồng đấu giá* là tổ thực hiện chỉ đạo việc bán đấu giá bao gồm: đại diện Ban tổ chức đấu giá Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM, đại diện Ban chỉ đạo cổ phần hoá Công ty TNHH một thành viên Đầu tư & Xây dựng Trường Thịnh, đại diện Công ty TNHH một thành viên Đầu tư & Xây dựng Trường Thịnh.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3: Trách nhiệm và quyền hạn của Ban chỉ đạo cổ phần hóa

3.1. Người đại diện có thẩm quyền của doanh nghiệp cổ phần hóa ký hợp đồng tổ chức bán đấu giá với Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM.

3.2. Về công bố thông tin

– Hoàn tất và chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của bản Công bố thông tin liên quan đến Tổ chức phát hành theo đúng quy định. Trường hợp Ban chỉ đạo cổ phần hóa uỷ quyền cho tổ chức tư vấn soạn thảo bản Công bố thông tin thì tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản Công bố thông tin.

– Phối hợp với *Tổ chức bán đấu giá* và *Đại lý đấu giá* công bố công khai cho các nhà đầu tư tại doanh nghiệp, tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin đại chúng theo quy định các thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc bán đấu giá tối thiểu 20 ngày trước ngày thực hiện đấu giá. Nội dung công bố thông tin tại doanh nghiệp và tại nơi bán đấu giá bao gồm các nội dung sau:

+ Quy chế bán đấu giá cổ phần của doanh nghiệp;

+ Các thông tin về doanh nghiệp cổ phần hóa (theo Mẫu tại Phụ lục số 6 Thông tư 146/2007/TT-BTC);

- + Nội dung cơ bản Phương án cổ phần hóa được duyệt;
- + Các thông tin có liên quan đến việc bán cổ phần (bao gồm cả thông tin về việc bán cổ phần cho các nhà đầu tư chiến lược);
- + Dự thảo Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty cổ phần được xây dựng phù hợp với Luật Doanh nghiệp;
- + Các thông tin khác liên quan (nếu có).

Nội dung công bố thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng bao gồm các nội dung sau:

- + Quy chế bán đấu giá cổ phần của doanh nghiệp;
- + Các thông tin về doanh nghiệp cổ phần hóa (theo Mẫu tại phụ lục số 6 Thông tư 146/2007/TT-BTC).

3.3. Cử đại diện tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động bán đấu giá theo quy định của quy chế này và các quy định hiện hành.

3.4. Tổng hợp, báo cáo cơ quan quyết định cổ phần hóa tình hình và kết quả bán đấu giá;

3.5. Chịu trách nhiệm xử lý đối với số lượng cổ phần nhà đầu tư từ chối mua trong đấu giá bán cổ phần lần đầu theo quy định tại Điều 40 Nghị định 109/2007/NĐ-CP.

Điều 4: Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức bán đấu giá

4.1. Thông báo việc đăng ký làm đại lý đấu giá cho các Công ty chứng khoán trước khi thực hiện công bố thông tin liên quan đến việc bán đấu giá theo quy định tại khoản 4.2 Điều 4 Quy chế này và trước ngày tổ chức đấu giá tối thiểu 22 ngày.

4.2. Thông báo công khai trên các phương tiện thông tin đại chúng, tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của *Tổ chức bán đấu giá* các thông tin liên quan đến việc bán cổ phần theo quy định tại **khoản 3.2 Điều 3** Quy chế này và danh sách các đại lý đấu giá trước khi tổ chức đấu giá tối thiểu 20 ngày.

Sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư, Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm tiến hành tổng hợp, đối chiếu giữa kết quả đăng ký theo báo cáo của các đại lý với số lượng đăng ký trên hệ thống. Thông báo công khai tại nơi bán đấu giá và trên các phương tiện thông tin của *Tổ chức bán đấu giá* về tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng

số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất 02 ngày làm việc trước ngày tổ chức đấu giá được quy định tại khoản 11.2 Điều 11 của Quy chế này.

4.3. Cung cấp thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc đấu giá cho Đại lý đấu giá và nhà đầu tư.

4.4. Tổ chức thực hiện việc đấu giá.

4.5. Lập biên bản và thông báo kết quả cho *Ban chỉ đạo cổ phần hóa*.

4.6. Gửi kết quả đấu giá cho các đại lý đấu giá ngay sau khi kết thúc phiên đấu giá.

4.7. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến đấu giá bán cổ phần.

Điều 5: Trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý đấu giá

5.1. Ký hợp đồng đại lý đấu giá với Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM và tham gia làm đại lý đấu giá khi Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM yêu cầu.

5.2. Phối hợp với *Tổ chức bán đấu giá* thực hiện việc thông báo công khai tại nơi bán đấu giá, trên website của đại lý đấu giá và trên các phương tiện thông tin đại chúng của đại lý đấu giá các thông tin về việc bán đấu giá cổ phần do Tổ chức bán đấu giá cung cấp theo quy định tại Điều 4.3 Quy chế này.

5.3. Cung cấp thông tin liên quan đến doanh nghiệp và cuộc đấu giá cho nhà đầu tư cùng với *Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần*.

5.4. Tiếp nhận *Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần*, nhận tiền đặt cọc, kiểm tra điều kiện tham dự đấu giá, nhập các thông tin về đăng ký đấu giá của các nhà đầu tư vào hệ thống đấu giá của Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM theo đúng thời hạn quy định và phát *Phiếu tham dự đấu giá* cho các nhà đầu tư có đủ điều kiện.

5.5. Kiểm tra, đối chiếu và chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ về hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá của nhà đầu tư với các thông tin nhập vào hệ thống đấu giá và chịu trách nhiệm lưu trữ hồ sơ đăng ký tham dự đấu giá của nhà đầu tư theo đúng quy định.

5.6. Tổng hợp và báo cáo Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM kết quả đăng ký của nhà đầu tư đồng thời chuyển tiền đặt cọc và danh sách nhà đầu tư tham dự đấu giá (theo mẫu do Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM quy định) trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký;

5.7. Trong thời gian nhận phiếu tham dự đấu giá, đại diện của đại lý đấu giá công bố những thông tin chủ yếu như:

- Tên doanh nghiệp cổ phần hoá, dự kiến vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán ra và số lượng cổ phần bán đấu giá công khai, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua.

- Giá khởi điểm của cổ phần chào bán và những hành vi bị coi là vi phạm Quy chế đấu giá, bị loại trừ khỏi cuộc đấu giá, không được nhận lại tiền đặt cọc;

- Trình tự và thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền được mua cổ phần theo giá đấu giá.

- Giải thích những vấn đề mà người tham gia đấu giá còn thắc mắc.

5.8. Tiếp nhận *Phiếu tham dự đấu giá* của các nhà đầu tư chậm nhất 15 giờ ngày 20/01/2011 và chuyển *Hòm Phiếu tham dự đấu giá* của các nhà đầu tư đến *Tổ chức đấu giá* theo quy định tại khoản 11.2 Điều 11. Hòm đựng Phiếu tham dự đấu giá phải được niêm phong trước sự chứng kiến của nhà đầu tư;

Đại lý đấu giá chịu trách nhiệm trực tiếp với nhà đầu tư trong trường hợp Đại lý đấu giá không gửi Phiếu tham dự đấu giá đến Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM theo đúng thời gian quy định, làm thất lạc Phiếu tham dự đấu giá hoặc trong những trường hợp khác do lỗi từ phía đại lý.

5.9. Thông báo/ Gửi kết quả đấu giá cho các nhà đầu tư.

5.10. Thực hiện thu tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư theo đúng thời gian quy định.

5.11. Chuyển tiền thanh toán mua cổ phần và danh sách nhà đầu tư trúng đấu giá nộp tiền thanh toán mua cổ phần cho Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM trong vòng 02 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán mua cổ phần.

5.12. Hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư tham dự đấu giá nhưng không trúng.

5.13. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan.

Điều 6: Trách nhiệm của nhà đầu tư tham gia đấu giá

6.1. Gửi Đơn đăng ký tham gia đấu giá mua cổ phần cho đại lý đấu giá và các giấy tờ chứng minh có năng lực hành vi dân sự đầy đủ (đối với cá nhân), có tư cách

pháp nhân (đối với tổ chức). Riêng đối với nhà đầu tư nước ngoài phải thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 6 Nghị định số 109/2007/NĐ-CP.

6.2. Nộp đầy đủ tiền đặt cọc bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm.

6.3. Nộp Phiếu tham dự đấu giá và thực hiện đấu giá theo đúng quy định. Nếu vi phạm sẽ bị huỷ bỏ quyền tham gia đấu giá và không được hoàn trả tiền đặt cọc.

6.4. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần nếu được mua.

Điều 7: Công bố thông tin

7.1. Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM phối hợp với doanh nghiệp bán đấu giá, đại lý đấu giá công bố thông tin về việc bán đấu giá trên các phương tiện sau đây:

– Công bố từ ngày **29/12/2010 đến ngày 05/01/2011** trên 03 số Người Lao động và 03 số Báo Lao động.

– Tên địa chỉ và tên các website công bố thông tin: <http://www.ssc.gov.vn>;

<http://www.hsx.vn>;

<http://www.vdsc.com.vn>;

<http://www.rose.com.vn>;

<http://www.vietinbanksc.com.vn>;

<http://www.bvsc.com.vn>;

<http://www.tas.com.vn>;

<http://www.hpsc.com.vn>;

<http://www.shs.com.vn>;

<http://www.vcsc.com.vn>;

– *Tổ chức bán đấu giá* phải chịu trách nhiệm đảm bảo công bố thông tin chính xác theo đúng tài liệu do doanh nghiệp bán đấu giá cung cấp.

7.2. Thông tin cụ thể liên quan đến doanh nghiệp cổ phần hoá và đợt đấu giá được công bố tại:

– **Sở Giao dịch Chứng khoán TP. Hồ Chí Minh**

45 – 47 Bến Chương Dương, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP.HCM

– **Công ty TNHH một thành viên Đầu tư & Xây dựng Trường Thịnh**

336 An Dương Vương, Quận 5, TP.HCM

– **Tại các địa điểm nhận đăng ký nêu tại khoản 10.1 Điều 10 Quy chế này;**

Điều 8: Đối tượng tham gia đấu giá và các quy định liên quan

8.1. Những đối tượng tham gia đấu giá: Các tổ chức kinh tế, cá nhân Việt Nam và nước ngoài theo quy định tại Điều 6 Nghị định số 109/2007/NĐ-CP ngày 26/6/2007 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần (sau đây gọi chung là nhà đầu tư) và quy định về đối tượng mua cổ phần tại

Điểm 1, Điểm 2 Mục A Chương V Thông tư số 146/2007/TT-BTC ngày 06/12/2007 hướng dẫn thực hiện một số vấn đề về tài chính khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần theo quy định tại Nghị định số 109/2007/NĐ-CP, có đủ điều kiện sau đây được tham dự đấu giá:

– Có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có địa chỉ cụ thể, rõ ràng; Nếu người đại diện pháp nhân thì phải có giấy ủy quyền; Nếu là cá nhân phải có chứng minh thư nhân dân, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự.

– Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với pháp nhân và cá nhân trong nước, phải mở tài khoản tại các tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần đều phải thông qua tài khoản này.

– Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

8.2. Những đối tượng không được tham gia đấu giá mua cổ phần lần đầu: Thành viên Ban Chỉ đạo cổ phần hóa doanh nghiệp (trừ các thành viên là đại diện của doanh nghiệp); Các tổ chức tài chính trung gian và các cá nhân thuộc các tổ chức này tham gia thực hiện tư vấn, định giá, đấu giá bán cổ phần của doanh nghiệp cổ phần hóa; Tổ chức bán đấu giá cổ phần của doanh nghiệp cổ phần hóa và các cá nhân thuộc tổ chức này có liên quan.

Điều 9: Thủ tục đăng ký tham gia đấu giá và nộp tiền đặt cọc

9.1. Nhà đầu tư nhận đơn hoặc trực tiếp in mẫu đơn đăng ký tham gia đấu giá tại *đại lý đấu giá* theo các địa điểm và địa chỉ website nêu tại khoản 7.1 Điều 7 và khoản 10.1 Điều 10 Quy chế này.

9.2. Nộp tiền đặt cọc:

Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm. Tiền đặt cọc nộp bằng đồng Việt Nam (bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản) vào tài khoản của Đại lý đấu giá nơi nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký. Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

9.3. Nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá:

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào đơn đăng ký tham gia đấu giá và nộp tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình:

- Đối với cá nhân trong nước:
 - CMND hoặc hộ chiếu. Trường hợp nhận uỷ quyền, phải có giấy uỷ quyền theo quy định của pháp luật hoặc mẫu đính kèm quy chế này.
 - Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc;
- Đối với tổ chức trong nước: Ngoài quy định như đối với cá nhân trong nước còn nộp thêm Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc giấy tờ khác tương đương, giấy uỷ quyền cho đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục trừ trường hợp người làm thủ tục là đại diện theo pháp luật của tổ chức;
- Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài: Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước phải xuất trình giấy xác nhận mở tài khoản tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán đang hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

9.4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

Thời gian làm thủ tục đăng ký: **08 giờ ngày 31/12/2010 đến 16 giờ ngày 14/01/2011:**

Địa điểm làm thủ tục đăng ký, đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:

- + **Đăng ký tham dự đấu giá qua Công ty CP Chứng khoán Bản Việt:**
Tài khoản số 119.10.0001.0726.0 của Công ty CP Chứng khoán Bản Việt Tại NH BIDV- CN NKKN hoặc tài khoản số 007.100.4208.836 của Công ty CP Chứng khoán Bản Việt Tại NH Ngoại thương Việt Nam – CN TP.HCM.
- + **Đăng ký tham dự đấu giá qua Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt:**
Tài khoản số 1201.0000.181.219 của Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Sở Giao Dịch 1 Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt nam.
- + **Đăng ký tham dự đấu giá qua CN và PGD Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt:**
Tài khoản số 119.10.00.009568.4 của Công ty CP Chứng khoán Bảo Việt Chi nhánh TP. HCM mở tại NH BIDV – CN NKKN.
- + **Đăng ký tham dự đấu giá qua Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội:**
Tài khoản số 100.10.851.33 của Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội mở Tại NH TMCP Sài Gòn – Hà Nội, Chi nhánh Hà Nội.
- + **Đăng ký tham dự đấu giá qua CN HCM Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội:**

Tài khoản số 10.0000.7368 của CN HCM Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội mở Tại NH TMCP Sài Gòn – Hà Nội, CN HCM.

- + **Đăng ký tham dự đấu giá qua CN Đà Nẵng Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội:**

Tài khoản số 10.0003.5438 của CN Đà Nẵng Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội mở Tại NH TMCP Sài Gòn – Hà Nội, CN Đà Nẵng.

- + **Đăng ký tham dự đấu giá qua CN Nghệ An Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội:**

Tài khoản số 10.0109.1059 của CN Nghệ An Công ty CP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội mở Tại NH TMCP Sài Gòn – Hà Nội, CN Nghệ An.

- + **Đăng ký tham dự đấu giá qua Trụ sở và Chi nhánh Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt:**

Tài khoản số 20001.48511.03685 của Công ty CP Chứng khoán Rồng Việt mở Tại NH Eximbank – Sở Giao dịch 1 – TP Hồ Chí Minh.

- + **Đăng ký tham dự đấu giá qua Trụ sở & PGD Công ty CP Chứng khoán Tràng An:**

Tài khoản số 491.829.59 của Công ty CP Chứng khoán Tràng An mở Tại NH TMCP Á Châu – Chi nhánh Hà Nội.

- + **Đăng ký tham dự đấu giá qua CN HCM Công ty CP Chứng khoán Tràng An:**

Tài khoản số 502.813.49 của Công ty CP Chứng khoán Tràng An mở Tại NH TMCP Á Châu – Chi nhánh Bến Thành.

- + **Đăng ký tham dự đấu giá qua Công ty CP Chứng khoán Hoàng Gia:**

Tài khoản số 11910000096739 của Công ty CP Chứng khoán Hoàng Gia mở Tại NH BIDV – Chi nhánh NKKN.

- + **Đăng ký tham dự đấu giá tại Trụ sở Công ty CP Chứng khoán NH Công Thương Việt Nam:**

Tài khoản số 10201.0000.670142 của Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam (Trụ sở chính) mở tại Ngân hàng TMCP Công thương VN – Chi nhánh Thanh Xuân, Hà Nội.

- + **Đăng ký tham dự đấu giá tại CN HCM Công ty CP Chứng khoán NH Công Thương Việt Nam:**

Tài khoản số 10201.00000.96515 của Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam (CN TP.HCM) mở tại NH Công Thương chi nhánh TP.HCM

- + **Đăng ký tham dự đấu giá tại CN HN Công ty CP Chứng khoán NH Công Thương Việt Nam:**

Tài khoản số 10201.0000.916749 của Công ty CP Chứng khoán Ngân hàng Công Thương Việt Nam – CN Hà Nội mở tại NH Công Thương chi nhánh Thanh Xuân.

+ **Đăng ký tham dự đấu giá tại Trụ sở Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng:**

Tài khoản số 109.109.0179.8014 của Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng tại NH Techcombank-CN Hải Phòng.

+ **Đăng ký tham dự đấu giá tại CN TP.HCM Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng:**

Tài khoản số 311.3005.75342.631.0 của Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng tại NH TMCP Quân Đội-CN Tôn Đức Thắng.

+ **Đăng ký tham dự đấu giá tại CN Hà Nội Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng:**

Tài khoản số 122.10.000.313.991 của Công ty CP Chứng khoán Hải Phòng tại PGD Tôn Thất Tùng-NH BIDV-CN Hà Thành.

Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp phiếu tham dự đấu giá.

9.5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc huỷ đăng ký tham gia đấu giá trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp huỷ đăng ký tham gia đấu giá, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị huỷ đăng ký tham gia đấu giá theo mẫu quy định của *Tổ chức đấu giá*.

Điều 10: Lập và nộp phiếu tham dự đấu giá

10.1. Nhà đầu tư tự điền phiếu tham dự đấu giá. Phiếu tham dự đấu giá hợp lệ là:

- Phiếu do đại lý cấp; có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định phiếu không được tẩy xoá hoặc rách nát; giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm; tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký. Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên Phiếu tham dự và trên mép dán phong bì theo quy định.

- Bỏ phiếu kín theo đúng thời hạn quy định như sau:

- Bỏ trực tiếp vào thùng phiếu tại các đại lý nhà đầu tư đăng ký tham dự đấu giá chậm nhất vào 15h00 ngày 20 tháng 01 năm 2011

- Gửi qua đường bưu điện dưới hình thức thư bảo đảm đến 11 giờ ngày 20/01/2011 đến các đại lý sau:

CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT	136 Hàm Nghi, Quận 1, TP.HCM
CN HN CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT	18 Ngô Quyền, Quận Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội
TRỤ SỞ CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT	08 Lê Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, TP.Hà Nội
CN TP. HCM CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT	11 Nguyễn Công Trứ, Q.1, TP. HCM
PGD CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT	146 Nguyễn Văn Cừ, Q.1, TP.HCM
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI	09 Đào Duy Anh, Quận Đống Đa, TP.Hà Nội
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI – CN TPHCM	41 Pasteur, phường Nguyễn Thái Bình, Q.1, Tp.HCM
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI – CN ĐÀ NẴNG	97 Lê Lợi, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN – HÀ NỘI – CN NGHỆ AN	Số 9A Hồ Tùng Mậu, TP Vinh, Nghệ An
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT	141 Nguyễn Du, Phường Bến Thành, Quận 1, TP.HCM
CN HÀ NỘI - CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT	74 Bà Triệu, Q.Hoàn Kiếm, TP.HN
CN ĐÀ NẴNG - CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT	48 Trần Phú, Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng
CN NHA TRANG - CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT	50 Bis Yersin, Tp Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa
CN CẦN THƠ - CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN RỒNG VIỆT	08 Phan Đình Phùng, Q. Ninh Kiều, Tp Cần Thơ
TRỤ SỞ CHÍNH CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN TRÀNG AN	Tầng 9-59 Quang Trung, Hai Bà Trưng, Hà Nội
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN TRÀNG AN-CN HCM	Lầu 3B-Tòa nhà Việt Nam, 57-59 Hồ Tùng Mậu, P.Bến Nghé, Q.1, TP.HCM

PHÒNG GIAO DỊCH CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN TRÀNG AN	Số 14 – Lô 14A, Đường Trung Hòa, Khu đô thị Trung Yên, Cầu Giấy, Hà Nội
CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN HOÀNG GIA	15 Pasteur, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP. HCM
TRỤ SỞ CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG	306 Bà Triệu, Q. Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội
CN HCM CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG	49 Tôn Thất Đạm, Quận 1, TP. HCM
CN HN CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG	65 Trần Duy Hưng, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội
CN PGD PHAN ĐĂNG LƯU CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN NGÂN HÀNG CÔNG THƯƠNG	24A Phan Đăng Lưu, P.6, Q. Bình Thạnh, TP. HCM
TRỤ SỞ CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG	24 Cù Chính Lan, Hồng Bàng, TP Hải Phòng
CN HCM CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG	Lầu 4 Center Garden, 225 Bến Chương Dương, Quận 1, TP. HCM
CN HN CÔNG TY CP CHỨNG KHOÁN HẢI PHÒNG	4 Tôn Thất Tùng, Quận Đống Đa, TP. Hà Nội

Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm đại lý ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.

10.2. Trường hợp phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư phải yêu cầu đại lý đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

Trường hợp nhà đầu tư mất phiếu: Nhà đầu tư phải làm đơn (theo mẫu quy định) đề nghị đại lý cấp lại phiếu mới và phiếu cũ coi như không còn giá trị.

Điều 11: Địa điểm và thời gian tổ chức cuộc đấu giá

11.1. Địa điểm tổ chức đấu giá

– Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh, Địa chỉ: 45-47 Bến Chương Dương, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

11.2. Thời gian tổ chức đấu giá: 9 giờ 00 ngày 24 tháng 01 năm 2011.

Các đại lý đấu giá có trách nhiệm kết thúc nhận *Phiếu tham dự đấu giá* của nhà đầu tư trước 15 giờ ngày 20 tháng 01 năm 2011; và chuyển hòm Phiếu tham dự đấu giá

của nhà đầu tư về Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM trước thời gian tổ chức đấu giá 01 giờ.

Điều 12: Các quy định liên quan đến việc đấu giá

Ban chỉ đạo cổ phần hoá phối hợp với Tổ chức bán đấu giá xác định:

- Loại cổ phần chào bán : cổ phần phổ thông
- Số lượng cổ phần chào bán: **924.709 cổ phần** (*Chín trăm hai mươi bốn ngàn bảy trăm lẻ chín cổ phần*).
- Mệnh giá: **10.000 đồng** (Mười ngàn đồng)
- Giá khởi điểm: **16.000 đồng** (Mười sáu ngàn đồng)
- Bước giá: **100 đồng** (Một trăm đồng)
- Bước khối lượng: **100 cổ phần** (Một trăm cổ phần)
- Số lượng cổ phần tối thiểu, tối đa: **tối thiểu là 100 cổ phần, tối đa đối với các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước là bằng số cổ phần chào bán. Số cổ phần đăng ký mua phải là bội số của 100.**

– **Tổng số lượng cổ phần Nhà đầu tư nước ngoài được phép mua trong đợt đấu giá này là 924.709 cổ phần**

Mỗi nhà đầu tư được phát một phiếu đấu giá và chỉ được ghi hai (02 mức giá) đặt mua vào Phiếu tham dự đấu giá; khối lượng đặt mua của mỗi mức giá tối thiểu là 100 cổ phần và đặt theo bội số của 100; tổng khối lượng đặt mua của các mức giá đúng bằng số cổ phần đã đăng ký.

Điều 13: Xem xét các điều kiện để tổ chức cuộc đấu giá

Trước giờ tổ chức đấu giá, *Tổ chức bán đấu giá* sẽ kiểm tra và xác định rõ:

- Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá;
- Số lượng phiếu tham dự đấu giá;

Cuộc đấu giá được tiến hành khi có ít nhất hai (02) nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự đấu giá. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức đấu giá, cuộc đấu giá được coi là không thành.

Điều 14: Thực hiện đấu giá

14.1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự đấu giá, Trưởng Ban Tổ chức đấu giá hoặc người được uỷ quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

- Tên doanh nghiệp cổ phần hoá, dự kiến vốn điều lệ, số lượng cổ phần bán ra và số lượng cổ phần bán đầu giá công khai, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua.
- Số lượng đại lý tham gia đấu giá và số hòm phiếu nhận được.
- Trình tự và thủ tục đấu giá và nguyên tắc xác định quyền mua cổ phần theo giá đầu giá.
- Giải thích những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

14.2. Xác định kết quả đấu giá

Kết quả đấu giá được xác định theo nguyên tắc quy định tại Thông tư số 146/2007/TT-BTC ngày 06/12/2007 hướng dẫn thực hiện một số vấn đề về tài chính khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần của Bộ Tài chính như sau:

- Xác định theo giá đặt mua từ cao xuống thấp, nhà đầu tư đặt mua theo giá nào thì được mua cổ phần theo giá đó.
- Nhà đầu tư trả giá cao nhất được quyền mua đủ số cổ phần đã đăng ký theo mức giá đã trả. Số cổ phần còn lại lần lượt được bán cho các nhà đầu tư trả giá cao liền kề cho đến hết số cổ phần chào bán.
- Trường hợp các nhà đầu tư trả giá bằng nhau nhưng số cổ phần chào bán ít hơn tổng số cổ phần đăng ký mua thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định như sau:

$$\begin{array}{l} \text{Số cổ phần} \\ \text{n nhà đầu tư} \\ \text{được mua} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Số cổ phần} \\ \text{còn lại} \\ \text{chào bán} \end{array} \times \frac{\text{Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

Trường hợp còn dư cổ phiếu lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.

Riêng đối với nhà đầu tư nước ngoài, kết quả đấu giá cũng được xác định theo nguyên tắc trên, kết hợp với tỷ lệ khống chế trần được phép mua theo quy định.

Kết quả đấu giá được ghi vào biên bản và có chữ ký của đại diện Tổ chức bán đấu giá, Ban chỉ đạo cổ phần hoá và doanh nghiệp.

Điều 15: Thông báo kết quả đấu giá cho nhà đầu tư

Tổ chức bán đấu giá Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá của nhà đầu tư cho các *Đại lý đấu giá* trong vòng 01 ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.

Nhà đầu tư nhận kết quả đấu giá trực tiếp tại các *Đại lý đấu giá* trong vòng 04 ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá. Trường hợp nhà đầu tư không nhận kết quả tại *Đại lý đấu giá*, *Đại lý đấu giá* có trách nhiệm gửi kết quả đấu giá của nhà đầu tư theo đường bưu điện ngay trong ngày làm việc tiếp theo (ngày làm việc thứ 05 kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá).

Điều 16: Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

16.1. Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do *Đại lý đấu giá* cung cấp, nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn **từ ngày 25/01/2011 đến 16h00 ngày 11/02/2011.**

16.2. Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần: thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp tiền mặt hoặc chuyển khoản cho *Đại lý đấu giá* (nơi làm thủ tục đăng ký). *Đại lý đấu giá* có trách nhiệm chuyển tiền mua cổ phần của nhà đầu tư về Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh vào một trong các tài khoản dưới đây sau 02 ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn thanh toán mua cổ phần:

- Tài khoản số **0600.050.654.80** của SGDCK TPHCM mở tại Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín - Sở giao dịch TPHCM.
- Tài khoản số **119.10.00.006698.1** của SGDCK TPHCM mở tại Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam – Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.
- Tài khoản số **007.100.0706011** của SGDCK TPHCM mở tại Ngân hàng Ngoại Thương Việt Nam- TPHCM.

Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM có trách nhiệm tổng hợp và chuyển toàn bộ tiền mua cổ phần về doanh nghiệp cổ phần hoá sau 05 ngày làm việc kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư. Trường hợp đại lý đấu giá hoặc Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM chậm chuyển tiền thu được từ bán đấu giá cổ phần theo quy định sẽ phải chịu lãi suất theo ngày trên số tiền chậm chuyển theo mức lãi suất tại Ngân hàng Tổ chức bán đấu giá mở tài khoản áp dụng trong trường hợp các bên liên quan không có thỏa thuận khác.

Điều 17: Xử lý các trường hợp vi phạm

17.1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế bán đấu giá và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

- Không nộp phiếu tham dự đấu giá;
- Phiếu tham dự đấu giá không đáp ứng quy định tại khoản 10.1 Điều 10 và Điều 12 của Quy chế này hoặc bị rách, nát, tẩy xóa, không xác định được giá hoặc khối lượng đặt mua;
- Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần), sẽ không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua;
- Bỏ giá thấp hơn giá khởi điểm;
- Phiếu ghi sai bước giá hoặc bước khối lượng;
- Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên Phiếu tham dự đấu giá;
- Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả đấu giá. Nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua. Trong trường hợp nhà đầu tư chỉ thanh toán một phần, số cổ phần trúng giá mua của nhà đầu tư sẽ được Ban đấu giá xét theo thứ tự mức giá đặt mua từ cao xuống thấp trong các mức giá đặt mua của nhà đầu tư đó.

17.2. Hội đồng đấu giá có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 17.1 Điều 17 Quy chế này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 18: Xử lý số cổ phần không bán hết

Trường hợp không bán hết một phần hoặc toàn bộ số lượng cổ phần bán đấu giá (kể cả số cổ phần bị từ chối mua), Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM sẽ thông báo cho Ban chỉ đạo Cổ phần hoá để xử lý theo quy định.

Điều 19: Xử lý số cổ phần chưa được thanh toán

Trường hợp hết thời hạn thanh toán nhưng nhà đầu tư không nộp hoặc chỉ nộp một phần tiền, *Tổ chức bán đấu giá* sẽ thông báo công khai tại trụ sở của mình và các đại lý về số cổ phần chưa được phân phối do nhà đầu tư không thanh toán. Sở Giao dịch Chứng khoán TP.HCM sẽ phối hợp Ban chỉ đạo cổ phần hóa để xem xét xử lý số cổ phần của nhà đầu tư trúng thầu từ chối mua theo hướng như sau:

19.1. Trường hợp số lượng cổ phần trúng thầu của nhà đầu tư từ chối mua nhỏ hơn 30% tổng số cổ phần bán đấu giá:

- Tổ chức bán đấu giá thông báo cho Ban chỉ đạo cổ phần hoá quyết định việc bán tiếp cho nhà đầu tư tham dự đấu giá theo phương thức thoả thuận. Giá bán theo thứ tự từ cao xuống thấp nhưng không thấp hơn giá đấu thành công bình quân của cuộc đấu giá.

- Trong vòng hai ngày làm việc tiếp theo, nhà đầu tư đã tham gia đấu giá nếu có nhu cầu mua phải làm thủ tục đăng ký mua.

- Nhà đầu tư được quyền mua cổ phần sẽ thực hiện việc nộp tiền mua cổ phần trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày Tổ chức bán đấu giá thông báo kết quả phân phối số cổ phần này.

- Sau khi thoả thuận vẫn không bán hết số cổ phần dự kiến bán ra thì Ban chỉ đạo cổ phần hoá báo cáo cơ quan quyết định cổ phần hoá xử lý theo quy định tại điểm 2.1 hoặc điểm 6.2 mục B Phần V Thông tư số 146/2007/TT-BTC.

19.2. Trường hợp số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng thầu từ chối mua từ 30% tổng số cổ phần bán đấu giá trở lên:

- Tổ chức bán đấu giá thông báo cho Ban chỉ đạo cổ phần hoá quyết định việc bán đấu giá tiếp số cổ phần từ chối mua. Ban chỉ đạo cổ phần hoá xem xét xác định lại giá khởi điểm cho phù hợp, nhưng không thấp hơn giá đấu thành công thấp nhất.

- Sau khi đấu giá bán tiếp vẫn không bán hết, Ban chỉ đạo cổ phần hoá báo cáo cơ quan quyết định cổ phần hoá xử lý theo quy định tại điểm 2.1 hoặc điểm 6.2 mục B Phần V Thông tư số 146/2007/TT-BTC.

Điều 20: Xử lý tiền đặt cọc

- Tổ chức bán đấu giá có trách nhiệm chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham dự cuộc đấu giá nhưng không mua được cổ phần cho các đại lý đấu giá trong vòng 02 ngày làm việc (kể từ ngày công bố kết quả đấu giá).

- Đối với các bên tham gia đấu giá có tham dự cuộc đấu giá nhưng không được mua cổ phần thì trong 05 ngày làm việc (kể từ ngày công bố kết quả đấu giá **từ ngày 25/01/2011 đến ngày 16h00 ngày 31/01/2011**), Đại lý đấu giá có trách nhiệm thanh toán lại tiền đặt cọc cho các đối tượng trên;

- Đối với các bên tham gia đấu giá được quyền mua cổ phần theo kết quả đấu giá thì khoản tiền đặt cọc được trừ vào tổng số tiền phải trả;

– Đối với các khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do nhà đầu tư vi phạm quy chế đấu giá quy định tại Điều 17 Quy chế này được *Tổ chức bán đấu giá* chuyển về *Tổ chức phát hành* để xử lý theo quy định.

Điều 21: Các quy định khác

Mọi thắc mắc khiếu nại của nhà đầu tư (nếu có) phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc đấu giá. *Ban tổ chức đấu giá* sẽ không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc khiếu nại của nhà đầu tư sau khi cuộc đấu giá kết thúc.

Tổ chức bán đấu giá và Đại lý đấu giá không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần bán đấu giá, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do *Tổ chức phát hành* cung cấp.

Điều 22: Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Thái Đức Liệt